

VIII. PHẨM A-LA-HÁN (*ARAHATTAVAGGA*)

I. KINH KHỔ (*Dukkhasutta*) (A. III. 429)

75. Thành tựu với sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống đau khổ, hiềm hận, có ưu não, có nhiệt não; sau khi thân hoại mệnh chung, chờ đợi là ác thú. Thế nào là sáu? Với dục tâm, với sân tâm, với hại tâm, với dục tưởng, với sân tưởng, với hại tưởng.

Thành tựu với sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống đau khổ, hiềm hận, có ưu não, có nhiệt não; sau khi thân hoại mệnh chung, chờ đợi là ác thú.

Thành tựu với sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống an lạc, không hiềm hận, không ưu não, không nhiệt não; sau khi thân hoại mệnh chung, chờ đợi là thiện thú. Thế nào là sáu? Với xuất ly tâm, với vô sân tâm, với bất hại tâm, với xuất ly tưởng, với vô sân tưởng, với bất hại tưởng.

Thành tựu với sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống an lạc, không hiềm hận, không ưu não, không nhiệt não; sau khi thân hoại mệnh chung, chờ đợi là thiện thú.

II. KINH QUẢ A-LA-HÁN (*Arahattasutta*) (A. III. 430)

76. Không đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, không thể chứng ngộ quả A-la-hán. Thế nào là sáu? Mạn (*māna*), ty mạn (*omānaṃ*), quá mạn (*atimānaṃ*), tăng thượng mạn (*adhimānaṃ*), cố chấp (*thambhaṃ*), ty liệt mạn (*atinipātaṃ*).

Không đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, không có thể chứng ngộ quả A-la-hán.

Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể chứng ngộ quả A-la-hán. Thế nào là sáu? Mạn, ty mạn, quá mạn, tăng thượng mạn, cố chấp, ty liệt mạn.

Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể chứng ngộ quả A-la-hán.

III. KINH THƯỢNG NHÂN PHÁP (*Uttarimanussadhammasutta*) (A. III. 430)

77. Không đoạn tận sáu pháp, này các Tỷ-kheo, không có thể chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Thế nào là sáu? Thất niệm, không tỉnh giác, không phòng hộ các căn, không có thể tiết độ trong ăn uống, ngủ nghỉ, hư đàm.

Không đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, không có thể chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh.

Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh. Thế nào là sáu? Thất niệm, không tỉnh giác, không phòng hộ các căn, tiết độ trong ăn uống, ngụy trá, hư đàm.

Đoạn tận sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, có thể chứng ngộ các pháp Thượng nhân, tri kiến thù thắng xứng đáng bậc Thánh.

IV. KINH LẠC HỖ (*Sukhasomanassasutta*) (A. III. 431)

78. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống với nhiều lạc hỷ, đối với vị ấy, nguyên nhân đã được hình thành để đoạn trừ các lậu hoặc. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ưa thích pháp, ưa thích tu tập, ưa thích đoạn trừ, ưa thích viễn ly, ưa thích không sân hận, ưa thích không hỷ luận.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo ngay trong hiện tại sống với nhiều lạc hỷ, đối với vị ấy, nguyên nhân đã được hình thành để đoạn trừ các lậu hoặc.

V. KINH CHỨNG ĐẮC (*Adhigamasutta*) (A. III. 431)

79. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, vị Tỷ-kheo không thể chứng đắc thiện pháp chưa chứng đắc, hay không thể tăng trưởng thiện pháp đã được chứng đắc. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không thiện xảo khi đi vào, không thiện xảo khi đi ra, không thiện xảo khi đến gần, không khởi lên ý muốn đạt được những thiện pháp chưa đạt được, không phòng hộ các thiện pháp đã được chứng đắc, không cố gắng để kiên trì tiếp tục.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không thể chứng đắc thiện pháp chưa chứng đắc, hay không thể tăng trưởng thiện pháp đã được chứng đắc.

Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng đắc thiện pháp chưa chứng đắc, hay có thể tăng trưởng thiện pháp đã được chứng đắc. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo thiện xảo khi đi vào, thiện xảo khi đi ra, thiện xảo khi đến gần, khởi lên ý muốn đạt được những thiện pháp chưa đạt được, phòng hộ các thiện pháp đã được chứng đắc, có cố gắng để kiên trì tiếp tục.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng đắc thiện pháp chưa chứng đắc, hay có thể tăng trưởng thiện pháp đã được chứng đắc.

VI. KINH LỚN MẠNH (*Mahantattasutta*) (A. III. 432)

80. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không bao lâu chứng đạt sự lớn mạnh, sự tăng trưởng trong các thiện pháp. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo nhiều ánh sáng, nhiều quán hạnh, nhiều hoan hỷ, nhiều không tự bằng lòng, không từ bỏ gánh nặng đối với các thiện pháp, đi thẳng đến bờ bên kia.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không bao lâu chứng đạt sự lớn mạnh, sự tăng trưởng trong các thiện pháp.

VII. KINH ĐỊA NGỤC THỨ NHẤT (*Paṭhamanirayasutta*) (A. III. 432)

81. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là sáu? Sát sanh, lấy của không cho, tà hạnh trong các dục, nói láo, ác dục và tà kiến.

Thành tựu sáu pháp này, như vậy là tương xứng bị rơi vào địa ngục.

Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là sáu? Từ bỏ sát sanh, từ bỏ lấy của không cho, từ bỏ tà hạnh trong các dục, từ bỏ nói láo, không ác dục và chánh tri kiến.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng được sanh lên cõi trời.

VIII. KINH ĐỊA NGỤC THỨ HAI (*Dutiyanirayasutta*) (A. III. 433)

82. Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng bị rơi vào địa ngục. Thế nào là sáu? Nói láo, nói hai lưỡi, nói lời ác ngữ, nói lời phù phiếm, tham dục và nói lời táo bạo, trắng trợn.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng bị rơi vào địa ngục.

Thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng được sanh lên cõi trời. Thế nào là sáu? Từ bỏ nói láo, từ bỏ nói hai lưỡi, từ bỏ nói lời thô ác, từ bỏ nói lời phù phiếm, không tham dục và không nói lời táo bạo, trắng trợn.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, như vậy là tương xứng được sanh lên cõi trời.

IX. KINH PHÁP TỐI THƯỢNG (*Aggadhammasutta*) (A. III. 433)

83. Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có thể chứng ngộ pháp tối thượng A-la-hán. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có lòng tin, không có lòng xấu hổ, không có lòng sợ hãi tội lỗi, biếng nhác, ác tuệ, thân và mạng có nhiều ước vọng.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có thể chứng ngộ pháp tối thượng A-la-hán.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng ngộ pháp tối thượng A-la-hán. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có lòng tin, có lòng xấu hổ, có lòng sợ hãi tội lỗi, tinh cần tinh tấn, có trí tuệ, thân và mạng không có ước vọng.

Thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có thể chứng ngộ pháp tối thượng A-la-hán.

X. KINH NGÀY VÀ ĐÊM (*Rattidivasasutta*) (A. III. 434)

84. Nếu Tỷ-kheo thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, thời bất luận đêm hay ngày, chờ đợi là sự thoái đọa trong các thiện pháp, không có tăng trưởng. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo có dục lớn, có hiềm hận và không bằng lòng với bất cứ những vật dụng cần thiết nào như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, các dược phẩm trị bệnh; không có lòng tin; ác giới; biếng nhác; thất niệm; ác tuệ.

Nếu Tỷ-kheo thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, thời bất luận đêm hay ngày, chờ đợi là sự thoái đọa trong các thiện pháp.

Nếu Tỷ-kheo thành tựu sáu pháp, này các Tỷ-kheo, thời bất luận đêm hay ngày, chờ đợi là sự tăng trưởng trong các thiện pháp, không có thoái đọa. Thế nào là sáu?

Ở đây, này các Tỷ-kheo, Tỷ-kheo không có dục lớn, không có hiềm hận và bằng lòng với bất cứ vật dụng cần thiết nào như y áo, đồ ăn khát thực, sàng tọa, các dược phẩm trị bệnh; có lòng tin; có thiện giới; tinh cần tinh tấn; có niệm; có trí tuệ.

Nếu Tỷ-kheo thành tựu sáu pháp này, này các Tỷ-kheo, thời bất luận đêm hay ngày, chờ đợi là sự tăng trưởng trong các thiện pháp, không có thoái đọa.

